

Số: 06/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Ngân hàng
trình độ đại học, Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-KĐCLGD ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Ngân hàng trình độ đại học của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội tại Phiên họp thứ XXI của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Ngân hàng trình độ đại học của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XXI của Hội đồng ngày 31 tháng 01 năm 2024 đã thông qua với tỉ lệ 100% (11/11/11) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Ngân hàng trình độ đại học của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 43 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 86,00%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số

38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả đánh giá chương trình đào tạo đã được cơ sở giáo dục đại học đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Ngân hàng trình độ đại học của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội.

Nơi nhận:

- Trường ĐH KD&CNHN;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD

CHỦ TỊCH



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga



Phụ lục I

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG,
CHUYÊN NGÀNH NGÂN HÀNG TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số: *06/NQ-HĐKĐCLGD* ngày *05* tháng *02* năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,00%
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		3,86	6	85,71%
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	3			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			

Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		3,80	4	80,00%
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	3			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9		3,60	3	60,00%
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	3			
Tiêu chuẩn 10		4,00	6	100,00%
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			
Điểm đánh giá chung	3,86	3,85	43	86,00%



Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG, CHUYÊN NGÀNH NGÂN HÀNG TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số: *06* /NQ-HĐKĐCLGD ngày *05* tháng *02* năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học dân lập Quản lý và Kinh doanh Hà Nội được thành lập ngày 15/6/1996 theo Quyết định số 405/TTg của Thủ tướng Chính phủ. Do mở rộng mục tiêu chiến lược đào tạo sang lĩnh vực kỹ thuật công nghệ, Trường được Thủ tướng Chính phủ đổi tên Trường thành Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội theo Quyết định số 750/TTg ngày 19/5/2006.

Khi mới thành lập Trường, các ngành Tài chính - Kế toán - Ngân hàng thuộc Khoa Tài chính - Kế toán. Cùng với sự phát triển của Trường và nhu cầu nhân lực của xã hội, các khoa chuyên ngành dần được thành lập riêng. Năm 2010, Khoa Ngân hàng được thành lập chính thức.

Nhà trường được tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý: Huân chương Lao động Hạng Ba (năm 2006); Huân chương Lao động Hạng Nhì (năm 2011); Huân chương Lao động Hạng Nhất (năm 2016); Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Liên hiệp các Hội khoa học Kỹ thuật Việt Nam.

Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Ngân hàng trình độ đại học của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2022 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH

1. Chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Ngân hàng xác định rõ mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể, phù hợp với Sứ mạng và Tầm nhìn của Nhà trường, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật Giáo dục đại học.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Ngân hàng có đủ thông tin theo quy định, được công bố trên cổng thông tin điện tử của Nhà trường, được lưu tại Văn phòng Khoa và được phổ biến cho sinh viên trong tuần sinh hoạt công dân đầu khóa học.

3. Chương trình dạy học ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Ngân hàng có 137 tín chỉ. Nội dung chương trình dạy học đáp ứng các yêu cầu về kiến thức, về kỹ năng và mức tự chủ và trách nhiệm. Nhà trường đã xây dựng ma trận kỹ năng kết nối nội dung của học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.



4. Nhà trường có văn bản tuyên bố chính thức Triết lý giáo dục của Trường là “Ứng dụng thành thạo - Sáng tạo - Đổi mới”. Triết lý giáo dục của Nhà trường được cán bộ, giảng viên, người học của Nhà trường thực hiện.

5. Nhà trường đã ban hành hệ thống các văn bản quản lý để đánh giá kết quả học tập của người học và công bố công khai tới sinh viên trước mỗi khóa học, kỳ học và khi bắt đầu học phần bằng nhiều hình thức khác nhau.

6. Đội ngũ giảng viên của Khoa có trình độ tiến sĩ chiếm tỷ lệ khá cao (48,1%).

7. Nhà trường đã có chính sách đào tạo, bồi dưỡng, phát triển để thu hút đội ngũ nhân viên có chất lượng.

8. Nhà trường/Khoa đã triển khai thực hiện các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập của sinh viên, có các hoạt động hỗ trợ sinh viên trong tìm kiếm việc làm sau khi tốt nghiệp.

9. Nhà trường có hệ thống công nghệ thông tin (bao gồm hệ thống máy tính, phần cứng, phần mềm, hệ thống mạng Internet, trang thông tin điện tử, ...) phù hợp để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.

10. Nhà trường đã thiết lập hệ thống cơ chế phản hồi của các bên liên quan và đã tổ chức triển khai có kết quả cơ chế này; Khoa đã phối hợp với Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng thực hiện việc thu thập, xử lý thông tin phản hồi và sử dụng thông tin đó cho rà soát, cải tiến chương trình đào tạo và các hoạt động khác liên quan đến nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

11. Nhà trường đã thành lập Viện nghiên cứu và phát triển doanh nghiệp để kết nối với các tổ chức/doanh nghiệp tạo điều kiện cho người học được thực thành/thực tập nghề nghiệp. Nhà trường đã triển khai các hoạt động hỗ trợ việc làm cho người học (liên hệ thực tập thực tế; trao đổi, hợp tác với doanh nghiệp, nhà sử dụng lao động; tăng cường kỹ năng mềm...

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:

1. Nhà trường/Khoa cần rà soát và xác định rõ cấu trúc của chuẩn đầu ra, phân nhiệm chuẩn đầu ra phù hợp hơn cho học phần thông qua Ma trận chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

2. Nhà trường/Khoa cần nghiên cứu để có thể khai thác hiệu quả các phương tiện truyền thông trong thời đại công nghiệp 4.0 để quảng bá Bản mô tả chương trình đào tạo.

3. Nhà trường/ Khoa cần rà soát việc đóng góp của học phần vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; đồng thời cụ thể hóa các phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá trong học phần phù hợp với những đặc thù nhất định của học phần.

4. Nhà trường nên đa dạng các hoạt động dạy và học mang tính thực tiễn, giúp người học có điều kiện tiếp cận với các cơ sở thực tế; như: mời các báo cáo viên tham gia giảng dạy các học phần chuyên ngành và tăng thời gian thực hành, thực tế và được bố trí sớm hơn...

5. Nhà trường/Khoa cần áp dụng khoa học đo lường và đánh giá để thực hiện rà soát, đánh giá các kết quả thi, phân tích đánh giá được độ tin cậy và độ giá trị của các đề thi để tạo lập cơ sở cải tiến nâng cao chất lượng đề thi; cần hoàn thiện ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm và tự luận; thực hiện phân tích, đánh giá đề thi hằng năm để đảm bảo kết quả đánh giá phản ánh chính xác mức độ đạt được chuẩn đầu ra của người học.

6. Nhà trường/Khoa cần xây dựng kế hoạch cụ thể, khả thi trong việc phát triển và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên nhằm đảm bảo việc bổ nhiệm lãnh đạo cấp trường bộ môn đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Đề án vị trí việc làm Nhà trường đã ban hành.

7. Nhà trường cần khảo sát kỹ nhu cầu chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ nhân viên để đa dạng hóa các khóa, lớp bồi dưỡng và cập nhật vấn đề mới gắn với chuyên môn, nghiệp vụ; cần phân tích đánh giá kết quả các khóa, lớp bồi dưỡng khi kết thúc để có kế hoạch đầu tư hiệu quả cho các khóa bồi dưỡng tiếp theo.

8. Nhà trường nên nghiên cứu các chính sách phát triển kinh tế xã hội của ngành và của các địa phương, nhu cầu của xã hội và tham khảo rộng rãi ý kiến của các bên liên quan (nhà sử dụng lao động, chuyên gia) về các chính sách tuyển sinh để điều chỉnh Đề án tuyển sinh đáp ứng tốt hơn nhu cầu xã hội. Hội nghị tổng kết công tác tuyển sinh nên phân tích, đánh giá chi tiết hơn về các chính sách tuyển sinh đã thực hiện để có cơ sở tin cậy cho việc xây dựng chính sách mới cho năm tiếp theo.

9. Thư viện Nhà trường cần phối hợp với các khoa chuyên môn để rà soát nguồn học liệu trong Thư viện, mua bổ sung các tài liệu mới nhất liên quan đến ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Ngân hàng đang đào tạo của Nhà trường để đảm bảo người học được cập nhật kịp thời các kiến thức ngành/chuyên ngành liên quan.

10. Nhà trường, Khoa cần có cơ chế, chính sách hỗ trợ và khuyến khích đội ngũ cán bộ, giảng viên tham gia đề xuất, đấu thầu đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ/Ngành, cấp Tỉnh, cấp Nhà nước để có cơ sở thúc đẩy công bố quốc tế và hỗ trợ sự gắn kết giữa nghiên cứu khoa học với công tác giáo dục và đào tạo của Nhà trường.

11. Nhà trường, Khoa cần nghiên cứu, phân tích, đánh giá sâu về nguyên nhân thôi học, để đưa ra các giải pháp hiệu quả hơn nhằm giảm thiểu tỷ lệ sinh viên thôi học.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Ngân hàng trình độ đại học của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Ngân hàng trình độ đại học được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng./.

